

Tăng trưởng kinh tế Bình Dương giai đoạn 2015-2020 và triển vọng giai đoạn 2021-2025¹

NGUYỄN HỒNG THƯ^{*}
NGUYỄN VĂN CHIẾN^{**}

2020 là một năm đầy thách thức đối với kinh tế Việt Nam nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng, trong vòng xoáy tác động của đại dịch Covid-19, Bình Dương cũng bị ảnh hưởng trong hoạt động sản xuất, sự kết nối chuỗi cung ứng, đầu tư và tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, nhìn chung, tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn 2015-2020 của Tỉnh vẫn ở mức cao. Trong xu thế của Cách mạng công nghiệp 4.0 và xây dựng thành phố thông minh, cùng với quá trình tái cơ cấu nền kinh tế, việc thay đổi mô hình tăng trưởng, mở rộng ngành dịch vụ và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực được kỳ vọng sẽ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Bình Dương trong giai đoạn 2025-2030.

TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2015-2020 VÀ NHỮNG ĐÁNH GIÁ

Bình Dương có xuất phát điểm từ một tỉnh có mức độ phát triển kinh tế thấp, nhờ thực hiện một số cải cách trong phát triển khu công nghiệp, Tỉnh đã phát triển mạnh mẽ với các chỉ số kinh tế ấn tượng và cơ bản trở thành một tỉnh phát triển công nghiệp, đưa Bình Dương trở thành 1 trong 16 tỉnh, thành phố có điều tiết về ngân sách trung ương, với tỷ lệ điều tiết là 64%, đứng thứ 3 cả nước (Quốc hội, 2020).

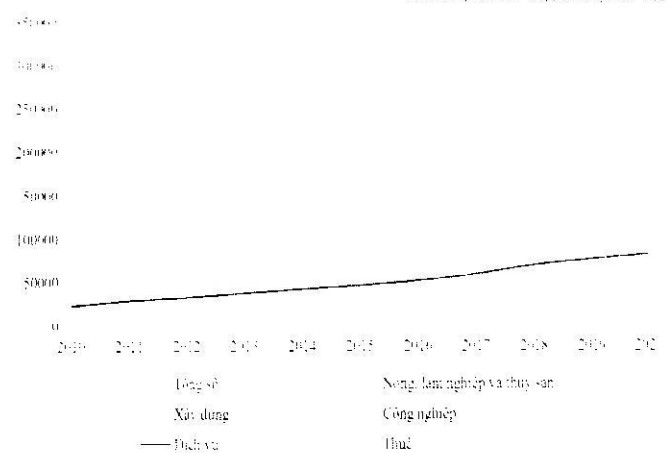
Số liệu ở Hình 1 đánh giá về quy mô kinh tế Bình Dương giai đoạn 2010-2020, theo đó, tổng sản phẩm quốc nội (GRDP) trên địa bàn tỉnh Bình Dương tăng liên tục và ngày càng mở rộng, tăng bình quân 9,35%/năm, vượt kế hoạch đề ra theo Nghị quyết ở mức 8,3% (UBND tỉnh Bình Dương, 2020). Năm 2020, mặc dù chịu tác động bởi đại dịch Covid-19, nhưng tăng trưởng tiếp tục được giữ vững, đạt gần 350 nghìn tỷ đồng. Theo đó, GRDP năm 2020 của Tỉnh tăng 6,91% (kế hoạch tăng 8,6%-8,8%) so với cùng kỳ năm 2019. Đây là mức tăng thấp so với kế hoạch đề ra, nhưng là mức tăng trưởng cao hơn nhiều so với mức tăng

trưởng bình quân chung của cả nước (GDP cả nước năm 2020 tăng 2,91%). Trong đó, các lĩnh vực đều có mức tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp - thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, với tỷ trọng tương ứng là 66,94% - 21,98% - 3,15% - 7,93% (UBND tỉnh Bình Dương, 2020).

Ngoài ra, Hình 1 cũng cho thấy, ngành công nghiệp và xây dựng vẫn đóng góp nhiều vào quy mô kinh tế Tỉnh, đặc biệt, giá trị đóng góp ngành công nghiệp vẫn là chủ đạo, ngành xây dựng đang được mở rộng thông

HÌNH 1: GRDP TỈNH BÌNH DƯƠNG THEO KHU VỰC KINH TẾ (GIÁ HIỆN HÀNH) GIAI ĐOẠN 2010-2020

Đơn vị tính: Nghìn tỷ đồng



Nguồn: Cục Thống kê tỉnh Bình Dương (2010-2020) và UBND tỉnh Bình Dương (2020)

^{*} TS., Viện Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Thủ Dầu Một

^{**} TS., Khoa Kinh tế, Trường Đại học Thủ Dầu Một

¹ Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Thủ Dầu Một trong Dự án mã số DA.21.1-001

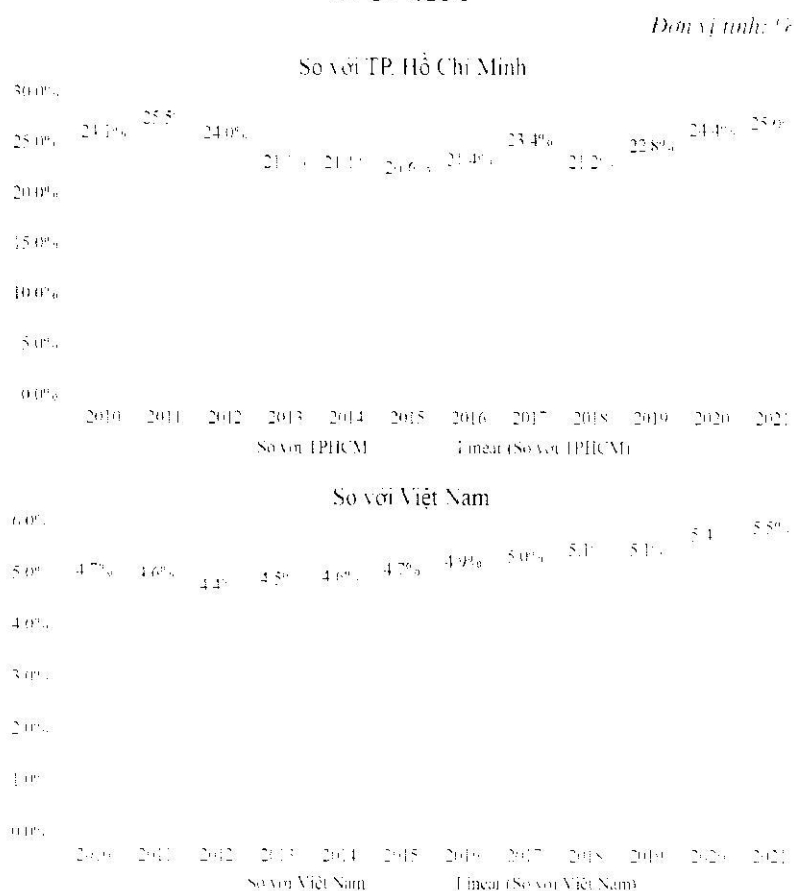
BẢNG 1: TỶ TRỌNG ĐÓNG GÓP VÀO GRDP - PHÂN THEO NGÀNH GIAI ĐOẠN 2010-2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Đơn vị tính: %

Năm	Ngành nông lâm nghiệp, thủy sản	Ngành công nghiệp	Ngành dịch vụ
2010	6,4	56,9	22,7
2011	7,2	57,1	22,3
2012	6,5	58,2	22,7
2013	5,5	59,2	22,8
2014	4,9	60,0	23,2
2015	4,6	60,2	23,3
2016	4,3	60,4	23,4
2017	3,7	61,2	23,6
2018	3,4	61,1	24,4
2019	3,2	61,3	24,6
2020	3,0	60,8	24,3

Chú ý: Ngành công nghiệp không bao gồm ngành xây dựng

HÌNH 2: TỶ TRỌNG GDP CỦA BÌNH DƯƠNG SO VỚI TP. HỒ CHÍ MINH VÀ CẢ NƯỚC



Chú thích: Số liệu 2021 là số liệu ước tính, được lấy từ Báo cáo Kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương 2020, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TP. Hồ Chí Minh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết số 01/NQ-CP, ngày 01/01/2021 của Chính phủ

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Thống kê tỉnh Bình Dương.

qua sự mở rộng đầu tư ngành của cả khối tư nhân và nhà nước, nhưng giá trị đóng góp vào GRDP còn hạn chế và giá tăng chậm. Giá trị đóng góp ngành công nghiệp gia tăng từ mức 56% năm 2010 lên 60% năm 2015 và gần 61% năm 2020 và giá trị đóng góp này đang tiệm cận ở mức bão hòa quanh mức 60%-61% GRDP. Trong khi đó, ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản đóng góp vào GRDP ngày càng giảm, năm 2010 tỷ lệ đóng góp khoảng 6,3%, thì năm 2015 chỉ còn 4,58%, hiện nay năm 2020 chỉ còn 3,04%. Đối với ngành dịch vụ đóng góp vào GRDP trên địa bàn Tỉnh tăng không đáng kể, dao động ở mức 22,6%-24,2% và gần như không có cải thiện trong suốt giai đoạn 2010-2020. Đây chưa phải là điểm mạnh trong cơ cấu kinh tế của Tỉnh và thấp hơn nhiều so với cả nước, trong khi mức bình quân cả nước đang đặt mục tiêu tỷ trọng ngành dịch vụ khoảng 41,5%-42% vào năm 2020 và khoảng 43%-44% vào năm 2025 (theo Đề án Kế hoạch cơ cấu lại ngành dịch vụ đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 283/QĐ-TTg, ngày 19/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ).

Để có đánh giá tổng thể hơn sự phát triển của kinh tế Bình Dương, cần so sánh quy mô kinh tế của Tỉnh so với TP. Hồ Chí Minh và quy mô kinh tế toàn quốc. Nhìn Hình 2 cho thấy, quy mô kinh tế Bình Dương ngày càng được mở rộng và có vị trí quan trọng trong tổng thể kinh tế của đất nước, trong giai đoạn 2010-2015, quy mô kinh tế Bình Dương chiếm 4,7% GDP của đất nước, thời gian này, kinh tế Bình Dương có sự tăng trưởng chưa ổn định, kết quả tăng trưởng kinh tế trồi sụt và không ổn định. Tuy nhiên, từ sau năm 2016 trở đi, do duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao đã làm cho quy mô kinh tế của Tỉnh ngày càng được mở rộng với quy mô ngày càng lớn hơn, từ mức 4,9% GDP của cả nước năm 2016 tăng dần lên 5,1% GDP của cả nước năm 201.

Ngay trong bối cảnh đại dịch Covid-19 xảy ra năm 2020, Bình Dương cũng có một số thành công, như: kiểm soát không để xảy ra ca nhiễm Covid-19 nào, Tỉnh vẫn tiếp tục thực hiện các cải cách kinh tế và tập trung thu hút các dòng vốn đầu tư trong và ngoài nước, kết quả tăng trưởng GRDP năm 2020 đạt 6,91% - là kết quả rất khả quan và tích cực trong bối cảnh khó khăn...

Hình 2 cũng so sánh quy mô kinh tế của Bình Dương với TP. Hồ Chí Minh. Đánh giá xu hướng tỷ trọng GDP của Bình Dương so với TP. Hồ Chí Minh thấy rằng, tỷ trọng này có xu hướng đi ngang và có thiên hướng giảm nhẹ, đặc biệt, giai đoạn 2010-2019, xu hướng này giảm hình thành rõ rệt. Như vậy, nhìn chung, Hình 2 cho thấy, mặc dù so sánh với cả nước, kinh tế Bình Dương có sự mở rộng về quy mô, nhưng so với TP. Hồ Chí Minh, thì quy mô kinh tế Bình Dương chưa có sự cải thiện nhiều và thậm chí còn giảm đi. Điều này đồng nghĩa là, Bình Dương chưa tận dụng được lợi thế tăng trưởng và mở rộng quy mô kinh tế trong vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam.

Trong khi đó, số liệu ở Hình 3 cho thấy, khoảng cách gia tăng thu nhập giữa Bình Dương và mặt bằng chung cả nước được nới rộng cho thấy, mức độ phát triển của Bình Dương hiện cao hơn so với mặt bằng chung cả nước.

Quá trình phát triển kinh tế của Bình Dương gắn chặt với quá trình di cư, nhờ đó, Tỉnh là nơi thu hút được nhiều nguồn nhân lực từ các địa phương khác trong cả nước tới sinh sống làm việc. Nguồn nhân lực này đã có những đóng góp vào các ngành sản xuất, dịch vụ và nhiều hoạt động kinh tế của Tỉnh. Số liệu ở Bảng 2 cho thấy, Đông Nam Bộ là khu vực có tỷ lệ nhập cư rất cao của cả nước, tới tỷ lệ nhập cư ròng lên tới 10,44% trong suốt giai đoạn 2011-2019; trong đó, Bình Dương được đánh giá là địa phương có tỷ lệ nhập cư ròng cao nhất khu vực và cũng đồng thời thuộc cả nước với tỷ lệ nhập cư ròng ở mức rất cao, lên tới 39,50%. Trong khi đó, mức nhập cư ròng của TP. Hồ Chí Minh được đánh giá là thấp hơn vùng Đông Nam Bộ và thấp hơn nhiều Bình Dương. Tuy nhiên, kết quả tăng trưởng kinh tế của TP. Hồ Chí Minh luôn

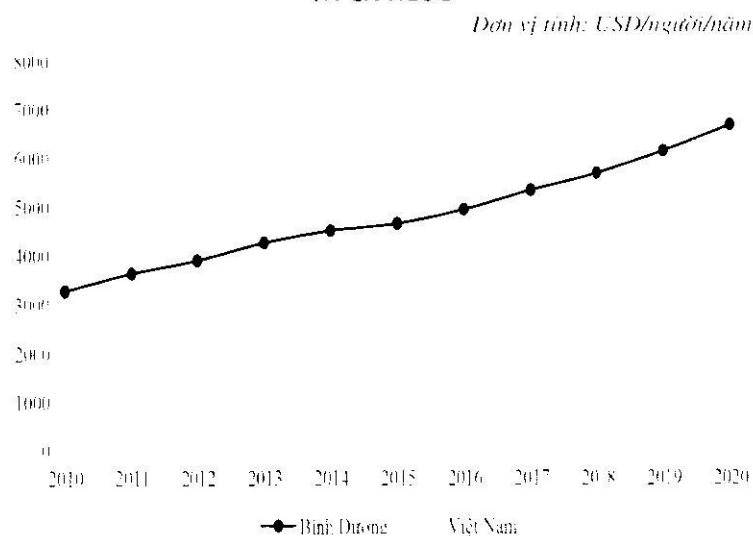
cao hơn hơn so với Bình Dương. Điều đó cho thấy, Bình Dương mặc dù thu hút được nhiều nhân lực từ các tỉnh khác, nhưng chất lượng nhân lực không cao hơn TP. Hồ Chí Minh, dẫn tới năng suất lao động thấp hơn.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Nhằm duy trì tăng trưởng kinh tế tỉnh Bình Dương cao và bền vững trong giai đoạn tới, đặc biệt là trong bối cảnh đại dịch Covid-19, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp đối với Bình Dương như sau:

Một là, khuyến khích sự phát triển ngành dịch vụ bên cạnh duy trì hoạt động ngành công nghiệp sản xuất và xây dựng. Thực tế, hoạt động thương mại - dịch vụ của Bình Dương thời gian qua vẫn còn hạn chế, tồn tại, hạ tầng thương mại phát triển chưa đồng bộ trên toàn tỉnh. Trong đó, tiến độ đầu tư phát triển chợ còn chậm so với phân kỳ trong quy hoạch, nhất là chợ nông thôn. Các ngành dịch vụ chất lượng cao chuyển biến còn chậm. Một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực còn mang tính gia công hoặc xuất khẩu dạng sơ chế, chưa xây dựng được thương hiệu riêng. Vì vậy, trong thời gian tới, cần đẩy mạnh thu hút đầu tư vào lĩnh vực thương mại - dịch vụ

HÌNH 3: THU NHẬP BÌNH QUÁN ĐẦU NGƯỜI CỦA BÌNH DƯƠNG VÀ CÁ NƯỚC



BẢNG 2: DÂN SỐ VÀ DI CƯ GIỮA BÌNH DƯƠNG VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG, VÙNG KINH TẾ

Vùng	2011		2019		Giai đoạn 2011-2019			
	Dân số (triệu người)	Tỷ trọng (%)	Dân số (triệu người)	Tỷ trọng (%)	Tăng trưởng dân số (%)	Nhập cư (%)	Xuất cư (%)	Nhập cư ròng (%)
Bình Dương	1,66	1,89	2,45	2,55	0,66	51,16	11,66	39,50
TP. Hồ Chí Minh	7,5	8,53	9,04	9,40	0,86	14,48	6,86	7,62
Vùng Đông Nam Bộ	14,8	16,84	17,8	18,50	1,67	14,70	4,26	10,44
Cả nước	87,9	100	96,2	100	1,10	6,31	6,31	0

cao. Điều này không chỉ tạo diện mạo mới cho Bình Dương, mà còn là điểm nhấn quan trọng góp phần thúc đẩy vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam phát triển theo hướng gắn kết công nghiệp - đô thị - dịch vụ.

Theo đó, Bình Dương cần tăng cường công tác phát triển hạ tầng thương mại, tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp phát triển dịch vụ chất lượng cao, dịch vụ logistics, thương mại điện tử. Đây chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành Công Thương tỉnh Bình Dương trong giai đoạn 2021-2025. Bên cạnh đó, Tỉnh cần triển khai hiệu quả các chương trình hỗ trợ cho doanh nghiệp, như: xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia triển lãm trong và ngoài nước nhằm giúp doanh nghiệp quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường xuất khẩu, thị trường trong nước để tiêu thụ hàng hóa... Song song đó, Bình Dương cũng cần tập trung đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bổ sung chương trình dịch vụ cao cấp, đẩy mạnh chuỗi cung ứng, logistics, cơ sở hạ tầng, phát triển giao thông đa dạng. Đặc biệt, ưu tiên nguồn lực đẩy nhanh kết nối các vành đai, tuyến đường huyết mạch, cảng biển, sân bay quốc tế... từ đó lan tỏa khu vực Đông Nam Bộ nói riêng và trong vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam nói chung.

Hai là, Bình Dương cần tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt thu hút được nguồn nhân lực chất lượng cao tới địa phương sinh sống và làm việc, cũng như gắn bó lâu dài với Tỉnh. Bên cạnh đó, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn liền với việc cải thiện hệ thống giáo dục và đào tạo, đặc biệt là giáo dục đại học tại địa phương và là môi trường có thể tạo ra nguồn lao động chất lượng cao tại chỗ phục vụ cho phát triển công nghiệp hóa và hiện đại hóa kinh tế địa phương.

Ba là, quá trình phát triển của Bình Dương cần phải có sự gắn kết với Đề án Thành phố thông minh - Bình Dương (theo Quyết định số 32061/QĐ-UBND,

ngày 21/11/2016 của UBND tỉnh Bình Dương). Tại vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam, Bình Dương đang được xem là hình mẫu của thành phố thông minh, với hàng loạt lợi thế "thiên thời - địa lợi - nhân hòa" và tiến trình ứng dụng công nghệ cao vào khắp mọi lĩnh vực. Được phê duyệt từ năm 2016, Đề án Thành phố thông minh - Bình Dương đã trở thành chiến lược phát triển trọng tâm của Tỉnh với mục tiêu đột phá đưa kinh tế của Tỉnh chuyển dần sang dịch vụ - công nghệ cao, xây dựng Bình Dương trở thành đô thị xanh, thông minh và hiện đại.

Mặc dù Ban Điều hành Thành phố thông minh đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-BĐH, ngày 22/01/2020 thực hiện Đề án Thành phố thông minh, trong đó sẽ tập trung thực hiện một số mục tiêu gồm: Hướng đến chủ đề triển khai nền tảng thông minh để đột phá sang thời kỳ mới 4.0; Chú trọng vận dụng sáng tạo các mô hình quốc tế trong bối cảnh địa phương; Hoàn thiện hơn nữa mô hình hợp tác 3 nhà (Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp); Nắm bắt cơ hội mới của thời đại 4.0, phát huy ưu thế về tầng trưởng, vị thế và tiềm lực mới của Bình Dương để tiếp tục phát triển nâng tầm hợp tác quốc tế, thu hút nguồn lực, học hỏi trao đổi kinh nghiệm, tiếp cận các cơ hội đầu tư mới. Tuy nhiên, trong thời gian tới, quá trình triển khai thực hiện Đề án cần phải thực hiện nhanh hơn, đáp ứng nhu cầu đổi mới kinh tế Tỉnh tốt hơn nữa. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội (2020). *Nghị quyết số 129/2020/QH14, ngày 13/11/2020 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2021*
2. Chính phủ (2021). *Nghị quyết số 01/NQ-CP, ngày 01/01/2021 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021*
3. Tổng cục Thống kê (2010-2020). *Tình hình kinh tế - xã hội các năm 2010-2020*
4. Tổng cục Thống kê (2019). *Tỷ suất nhập cư, xuất cư và di cư thuần phân theo địa phương*
5. Cục Thống kê tỉnh Bình Dương (2010-2020). *Tình hình kinh tế - xã hội các năm, từ 2010 đến 2020*
6. Cục Thống kê TP. Hồ Chí Minh (2010-2020). *Tình hình kinh tế - xã hội các năm, từ 2010 đến 2020*
7. UBND tỉnh Bình Dương (2020). *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021*
8. UBND TP. Hồ Chí Minh (2020). *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025*
9. Vũ Thành Tự Anh (2020). *Định hướng chiến lược phát triển vùng Đồng bằng sông Cửu Long, tham luận tại Hội nghị báo cáo và tham vấn về "Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050", ngày 26/11/2020 tại Cần Thơ*